

Số: /BC-SYT

Kon Tum, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả công tác 6 tháng đầu năm
và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh.

Sở Y tế báo cáo kết quả công tác y tế 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 ngành Y tế tỉnh Kon Tum như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Kết quả đạt được

1.1. Các hoạt động chuyên môn, cung ứng dịch vụ y tế

a) Y tế dự phòng

- *Tình hình dịch bệnh:* Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch Kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; đồng thời chỉ đạo ngành Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai đầy đủ, kịp thời văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống dịch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; bám sát tình hình dịch trong nước và thực tiễn địa bàn tỉnh để đáp ứng kịp thời với diễn biến dịch.

Các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm 6 tháng đầu năm 2024 ổn định; số mắc bệnh truyền nhiễm như lỵ trực trùng, lỵ amibe, tiêu chảy, cúm, Tay - Chân - Miệng giảm so với cùng kỳ năm trước; một số bệnh truyền nhiễm tăng so với cùng kỳ năm trước như sốt xuất huyết Dengue (*tăng 98 ca*), quai bị (*tăng 94 ca*); các bệnh nguy hiểm như cúm A (*H5N1, H7N9...*), Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (*MERS-CoV*), viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (*COVID-19*), đậu mùa khi, cúm A(*H1N1*), sốt rét, bệnh do vi rút Zika, viêm não Nhật Bản, viêm gan vi rút A, bạch hầu, dại, ho gà, sởi, tả, dịch hạch không xảy ra.

- *Tiêm chủng mở rộng:* Duy trì các hoạt động tiêm chủng thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh. Tiêm bổ sung vắc xin uốn ván cho phụ nữ tuổi sinh đẻ vùng nguy cơ cao (*đạt tỷ lệ 93,3%*); tiêm vắc xin đại miễn

phí cho người phơi nhiễm với vi rút dại (*tổng số người bị phơi nhiễm với vi rút dại đã được tiêm vắc xin phòng bệnh dại miễn phí 30 người với 96 lượt mũi tiêm*) và tiếp tục triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 liều nhắc lại cho người từ 12 tuổi trở lên¹.

- *Phòng chống HIV/AIDS*: Triển khai các hoạt động tư vấn, giám sát, phát hiện và điều trị HIV/AIDS². Giám sát phát hiện người nhiễm mới HIV ở các huyện, thành phố. Triển khai Tháng cao điểm Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con năm 2024 (*từ ngày 01/6/2024 đến 30/6/2024*).

- *Phòng chống bệnh không lây nhiễm (BKN)*: Triển khai các hoạt động khám sàng lọc phát hiện sớm, dự phòng cho người có nguy cơ cao mắc một số BKN; quản lý, theo dõi và điều trị một số BKN phổ biến tại tuyến cơ sở (*hầu hết các trạm y tế xã, phường, thị trấn và phòng khám đa khoa khu vực đều có bác sĩ, đủ năng lực triển khai công tác khám, điều trị các bệnh không lây nhiễm; 100% số trạm y tế xã đã thực hiện quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm và cơ bản đảm bảo việc cung cấp đầy đủ thuốc điều trị các bệnh không lây nhiễm cho bệnh nhân tại tuyến xã, trong đó 100% trạm y tế xã đã triển khai hoạt động dự phòng quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp và 39,2% trạm y tế xã đã triển khai hoạt động dự phòng quản lý, điều trị bệnh đái tháo đường*).

Khám sàng lọc bệnh bướu cổ cho 1.410 học sinh, phát hiện 29 học sinh mắc bệnh bướu cổ. Đang triển khai giám sát muối I ốt tại 300 hộ gia đình trên địa bàn 10 xã thuộc 5 huyện (*Ngọc Hồi, Kon Rẫy, Sa Thầy, Tu Mơ Rông và Đăk Hà*). Khám sàng lọc phát hiện sớm ung thư vú, ung thư cổ tử cho phụ nữ có yếu tố nguy cơ (*đạt 21%*).

- *Sức khỏe môi trường - Y tế trường học*: Triển khai hoạt động nâng cao năng lực về thực hiện công tác Sức khỏe môi trường cho tuyến huyện, xã (*tập huấn triển khai công tác vệ sinh môi trường; giám sát hỗ trợ triển khai công tác Sức khỏe môi trường; tập huấn các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2024*). Triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (*ngày 05/6/2024*), Tháng hành động vì môi trường năm 2024 và Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường. Duy trì các hoạt động kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các cơ sở công cộng (*tổng số mẫu được kiểm tra 89 mẫu, số mẫu đạt 55 mẫu, chiếm tỷ lệ 61,8%*) và công trình vệ sinh hộ gia đình (*tổng số nhà tiêu đạt chuẩn 115.248/132.526, chiếm tỷ lệ 87%*). Tiếp tục triển khai quy trình xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tổ chức hoạt động ký cam kết

¹ Kết quả đến 30/6/2024: Nhóm đối tượng từ 18 tuổi trở lên, tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 99,73%; tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt 98,76%; tỷ lệ tiêm liều bổ sung đạt 96,7%; tỷ lệ tiêm liều nhắc lại lần 1 đạt 92,6%; tỷ lệ tiêm liều nhắc lại lần 2 đạt 100%. Nhóm đối tượng từ 12 đến 17 tuổi, tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%; tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt 97,52%; tỷ lệ tiêm liều nhắc lại đạt 96,03%. Nhóm đối tượng từ 5 đến dưới 12 tuổi, tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%; tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt 97,3%.

² Trong 6 tháng đầu năm 2024, ghi nhận 12 ca nhiễm HIV mới (Xét nghiệm mới phát hiện khẳng định tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 11 người, các tỉnh khác chuyên về 01 người). Lũy tích nhiễm HIV/AIDS đến 30/6/2024: Số người nhiễm HIV/AIDS 598 người, trong đó tử vong do HIV/AIDS 212 người, nhiễm HIV/AIDS còn sống 386 người (đang quản lý thực tế là 251); nhiễm HIV chuyển sang giai đoạn AIDS 305 người. Tổng số bệnh nhân HIV/AIDS điều trị ARV 200 người, trong đó có 9 trẻ em.

xây dựng Gia đình sức khỏe, Làng sức khỏe năm 2024 tại 10 huyện, thành phố và hướng dẫn nội dung triển khai Phong trào xây dựng Làng sức khỏe tại các xã xây dựng Làng sức khỏe năm 2024.

Tổ chức khám tật khúc xạ học đường đợt I năm 2024 cho 1.498 học sinh, phát hiện 502 học sinh mắc tật khúc xạ, trong đó có 367 học sinh đã được mang kính và có 135 học sinh chưa mang kính. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho 397 cán bộ y tế trường học; phối hợp với Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh, tập huấn “Kiến thức Răng Hàm Mặt cơ bản và nghiệp vụ Nha học đường cho 380 học viên là cán bộ y tế và giáo viên các tỉnh thành phía Nam và cán bộ làm công tác Răng Hàm Mặt tại tỉnh theo Đề án 5628.

- *Truyền thông, giáo dục sức khỏe*: Xuất bản Bản tin sức khỏe Kon Tum quý I và II/2024 với 1.000 cuốn, 26 bài viết về kết quả hoạt động năm 2023 của ngành Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế. Phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh thực hiện 03 phóng sự³. Tổ chức 02 đợt truyền thông và giám sát thực hiện mô hình “An toàn thực phẩm gắn với du lịch cộng đồng tại làng Vi Rơ Ngheo, xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông”. Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện 30 buổi nói chuyện chuyên đề cho học sinh Trung học cơ sở về phòng chống bệnh dại, sốt xuất huyết Dengue và phòng chống tác hại của thuốc lá.

- *Sức khỏe sinh sản và dinh dưỡng*: Mạng lưới chăm sóc sức khỏe sinh sản đã triển khai từ tỉnh đến tận thôn bản đảm bảo sự tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, bao gồm kế hoạch hóa gia đình, truyền thông và giáo dục của người dân (100% cơ sở y tế có thực hiện đỡ đẻ đã triển khai quy trình chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh thiết yếu trong và ngay sau đẻ; các cơ sở y tế tuyến huyện đã triển khai đơn nguyên sơ sinh trừ Trung tâm Y tế huyện Ia H’Drai); tỷ lệ phụ nữ đẻ khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ thai nghén đạt 93,1%, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ có kỹ năng đỡ đạt 87,9%, giảm 1,4% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc trong 42 ngày sau đẻ đạt 94,8%; chưa ghi nhận trường hợp tử vong mẹ.

Duy trì thường xuyên, đều đặn công tác theo dõi cân nặng và chiều cao, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng của em dưới 2 tuổi và trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng⁴. Tiếp nhận và cấp phát đa vi chất cho phụ nữ mang thai trên địa bàn 3 huyện Tu Mơ Rông, Kon Plông và Ia H’Drai (nguồn Viện Dinh dưỡng hỗ trợ cho các huyện nghèo), tỷ lệ bao phủ đạt trên 95%. Đang triển khai hoạt động uống bổ sung vitamin A kết hợp với tẩy giun và cân trẻ đợt 1 năm 2024. Tiếp tục triển khai Mô hình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời tại 23/51 xã khu vực III.

³ Tuyên truyền kết quả đạt được năm 2023 và nhiệm vụ, chỉ tiêu năm 2024 ngành Y tế; tuyên truyền về phòng chống các bệnh vào mùa nắng nóng; tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá.

⁴ Tỷ lệ trẻ em dưới 2 tuổi được cân, đo ít nhất 3 tháng/lần đạt 95,8%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị SDD được theo dõi tình trạng dinh dưỡng hàng tháng đạt 99,7%.

b) An toàn thực phẩm (ATTP): Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh⁵. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về ATTP⁶ và triển khai mô hình “An toàn thực phẩm gắn với du lịch cộng đồng tại làng Vi Rơ Ngheo, xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum”.

Phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành các đợt kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm, Cục An toàn thực phẩm⁷. Giám sát bảo đảm ATTP đối với 05 sự kiện tại tỉnh⁸ và giám sát thường xuyên tại các nhà hàng tiệc cưới, dịch vụ nấu ăn lưu động.

Số vụ ngộ độc thực phẩm: Trong 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm, giảm so với cùng kỳ năm trước (*cùng kỳ năm trước có 01 vụ ngộ độc thực phẩm*). Số ca ngộ độc thực phẩm mắc lẻ tẻ 26 ca, nguyên nhân do ăn, uống thực phẩm không bảo đảm vệ sinh, giảm 44 ca so với cùng kỳ năm trước.

c) Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đặc biệt là mở rộng các dịch vụ kỹ thuật mới⁹, công tác thu dung và điều trị bệnh nhân nội trú, ngoại trú; đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh; bảo đảm đủ thuốc, thiết bị y tế, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm phục vụ Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và chỉ đạo tuyến, thực hiện Đề án 1816¹⁰.

⁵ Công văn số 1735/UBND-KGVX ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác ngăn ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm. Chương trình số 536/CTr-BCĐ ngày 10/02/2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về công tác trọng tâm bảo đảm ATTP năm 2024; Kế hoạch số 695/KH-BCĐ ngày 02/3/2024 về triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2024; Kế hoạch số 4751/KH-BCĐ ngày 22/12/2023 về triển khai công tác bảo đảm ATTP tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024; Kế hoạch số 1245/KH-BCĐ ngày 11/4/2024 triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁶ Tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì ATTP” năm 2024 tại huyện Kon Rẫy với trên 300 người tham dự; tổ chức 04 hội nghị phổ biến kiến thức bảo đảm ATTP cho chủ các nhà hàng tiệc cưới, dịch vụ nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh với 82 người tham dự; truyền thông, hướng dẫn kiến thức, thực hành về ATTP trực tiếp tại 15 cơ sở cho 115 người là chủ cơ sở và người chế biến; tuyên truyền trực tiếp tại 2.086 hộ gia đình với 4.813 lượt người nghe; phối hợp tuyên truyền trên sóng truyền hình 22 lần, sóng phát thanh 162 lần; tuyên truyền 531 buổi nói chuyện chuyên đề với 10.151 lượt người nghe.

⁷ Tuyển tỉnh thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành, 01 đoàn kiểm tra chuyên ngành về ATTP, tuyển huyện thành lập 23 đoàn kiểm tra ATTP tuyển huyện, 190 đoàn kiểm tra ATTP tuyển xã. Tổng số cơ sở được kiểm tra là 3.808, số cơ sở đạt tiêu chuẩn về ATTP 3.429 (90%); xử phạt vi phạm hành chính 21 cơ sở với tổng số tiền phạt 21,9 triệu đồng; tiêu hủy sản phẩm thực phẩm 108 loại sản phẩm gồm 302,77 kg thực phẩm rắn và 63 lít thực phẩm lỏng.

⁸ Giám sát ATTP phục vụ Đoàn công tác của Chính phủ; Tháng hoạt động thể dục, thể thao; Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh; kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ; phục vụ Hội đàm, dự Lễ tiễn hải cò liệt sĩ, đón Đội K53 hoàn thành nhiệm vụ tìm kiếm quy tập về nước.

⁹ Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi xây dựng bổ sung 293 quy trình chuyên môn kỹ thuật theo danh mục kỹ thuật quy định. Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiếp nhận chuyển giao 03 kỹ thuật từ Bệnh viện Ung bướu và 01 kỹ thuật từ Bệnh viện Nhi đồng Thành phố Hồ Chí Minh...

¹⁰ Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi tập huấn về chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh và chuyển giao kỹ thuật, tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa cho Trạm Y tế các xã Mường Hoong và Ngọc Linh thuộc huyện

Thực hiện tốt công tác khám giám định, giám định pháp y, kết quả giám định được trả kịp thời, chính xác, đảm bảo khách quan.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I, Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai từ chưa được xếp hạng lên bệnh viện hạng III, **Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi duy trì bệnh viện hạng II**, các bệnh viện và Trung tâm Y tế huyện có giường bệnh còn lại duy trì bệnh viện hạng III.

Kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023 do Sở Y tế tổ chức đánh giá trong quý I/2024, điểm trung bình chất lượng bệnh viện của đa số Bệnh viện tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế huyện có giường bệnh đều tăng so với năm trước; Bệnh viện Đa khoa tỉnh có điểm trung bình cao nhất 3,36 điểm, Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy có điểm trung bình thấp nhất (2,34 điểm). Tổng số lượt khám chữa bệnh 6 tháng đầu năm 2024 đạt 463.690 lượt người, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 37.575 lượt người, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

d) Dân số, kế hoạch hóa gia đình: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện và nâng cao các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích để người dân sinh ít con nhằm đạt mức sinh thay thế, duy trì đến năm 2030. Triển khai thường xuyên các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình¹¹; tiếp tục xây dựng, triển khai chương trình phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trong thực hiện công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình năm 2024 và triển khai mô hình điểm “Gia đình không sinh dày và không sinh nhiều con”, “Gia đình hạnh phúc” năm 2024. Triển khai các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025) như: Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình tại các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...

Tính đến 30/6/2024, tỷ lệ sinh con thứ 3 là 13,65% (cùng kỳ năm trước 13,51%), tỷ số giới tính khi sinh 114,16 trẻ em nam/100 trẻ em gái sinh ra sống (cùng kỳ năm trước 109,15).

1.2. Đào tạo và nhân lực y tế

- Chuyên xếp lương trình độ Cao đẳng thuộc bảng lương A0 cho 40 viên chức đủ điều kiện theo quy định; phê duyệt chỉ tiêu đào tạo trình độ sau đại học năm 2024 cho 38 viên chức ngành Y tế; cử 01 công chức đi bồi dưỡng Nghiệp vụ thanh tra viên chính và 01 công chức đi bồi dưỡng Nghiệp vụ thanh tra viên;

Đãk Glej; thực hiện ký kết biên bản hợp tác, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh với bệnh viện Nguyễn Tri Phương Thành phố Hồ Chí Minh. Bệnh viện Tâm thần giám sát, hỗ trợ chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần cho Trung tâm Y tế các huyện có giường bệnh...

¹¹ Tổ chức tuyên truyền, tư vấn tại cộng đồng được 3.375 lần; thăm và vận động trên 35.991 lượt hộ gia đình thông qua lực lượng viên chức dân số xã và cộng tác viên thôn, làng, tổ dân phố; sinh hoạt các câu lạc bộ 453 lần...

đăng ký 10 bác sĩ đang công tác tại vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới tham gia đào tạo chuyên khoa I theo Đề án 585 của Bộ Y tế; đăng ký 21 viên chức đi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị.

- 100% trạm y tế có bác sỹ, trong đó 97% trạm y tế là có bác sỹ biên chế tại trạm, còn lại là bác sỹ được điều động, luân phiên từ Trung tâm Y tế huyện về trạm y tế làm việc từ 2 đến 3 ngày/tuần.

1.3. Hệ thống thông tin y tế

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh và Sở Y tế (*Phần mềm quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Hệ thống hội nghị trực tuyến của Sở Y tế*).

- Triển khai các ứng dụng Quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử và Quản lý hoạt động trạm y tế xã tại 100% trạm y tế và phòng khám đa khoa khu vực; Hệ thống thông tin Tiêm chủng quốc gia tại 100% cơ sở tiêm chủng trên toàn tỉnh; Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa tại các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện có giường bệnh và thí điểm tại 15 trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- 100% cơ sở khám, chữa bệnh đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt bằng các phương thức thanh toán như: Mobile Money hoặc thẻ (POS) hoặc QR Code (*tỷ trọng thanh toán không dùng tiền mặt 6 tháng đầu năm 2024: 19,3%*); 100% cơ sở khám chữa bệnh BHYT thuộc Sở Y tế đã triển khai ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng phần mềm VneID thay thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh (*tỷ lệ sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VneID thay thẻ BHYT 6 tháng đầu năm 29,5%*); các cơ sở khám bệnh chữa bệnh cũng đã thực hiện việc liên thông Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên, Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT của BHXH Việt Nam và thực hiện liên thông đơn thuốc điện tử lên Cổng đơn thuốc quốc gia (*trong 6 tháng đầu năm 2024, liên thông 3.312 giấy chứng sinh, 49 giấy báo tử, 8.281 giấy khám sức khỏe lái xe và 330.315 đơn thuốc điện tử*).

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tốt việc kết nối liên thông thường xuyên (*hàng ngày*) với Hệ thống giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam với tỷ lệ hồ sơ liên thông trong ngày đạt trên 95% trong 6 tháng đầu năm 2024.

1.5. Dược

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vật tư y tế, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm có chất lượng cho nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn các cơ sở y tế lập kế hoạch thuốc thuộc danh mục thuốc đầu thầu tập trung cấp địa phương, cấp quốc gia và thuốc áp dụng hình thức đàm phán giá sử dụng năm 2024 và giai đoạn năm 2024 -2025.

- Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (*cấp mới 19, điều chỉnh 5*), Giấy đủ điều kiện kinh doanh dược (*cấp mới 19, thu hồi 10, cấp lại do điều chỉnh 14*) và Giấy chứng nhận thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. Thực hiện kiểm nghiệm 304 mẫu thuốc, mỹ phẩm, trong đó 100% mẫu đạt chất lượng. Tiếp nhận và thông báo kịp thời thuốc được cấp, gia hạn giấy đăng ký thuốc sản xuất trong nước và nước

ngoài đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo các thông báo của Bộ Y tế; thuốc đã được cấp Giấy chứng nhận được sử dụng dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 80/2023/QH15 của Quốc hội.

1.5. Đầu tư phát triển và bảo hiểm y tế

a) Đầu tư phát triển

- Tiếp tục thực hiện các dự án Đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Ia H’Drai (*quy mô 60 giường bệnh*); đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Trung tâm Y tế các huyện Đăk Hà và Đăk Glei; cải tạo, sửa chữa trạm y tế các xã: Hiếu, Đăk Ring, Đăk Nên, Đăk Tăng, huyện Kon Plông và xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy; xây mới trạm y tế các xã: Tu Mơ Rông huyện Tu Mơ Rông, Đăk Pxi huyện Đăk Hà và Phòng khám Đa khoa khu vực Đăk Rve huyện Kon Rẫy.

- Hoàn thiện Hồ sơ trình Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Dự án: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Trạm Y tế xã Xốp, huyện Đăk Glei, thuộc Chương trình Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Kon Tum.

- Tính đến 30/6/2024, có 99% xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; 01 xã không đạt chuẩn (*xã Tu Mơ Rông huyện Tu Mơ Rông*) là do cơ sở hạ tầng không đảm bảo, hiện đang được Sở Y tế xây mới từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Bảo hiểm y tế: Tính đến 30/6/2024, tổng số người tham gia BHYT là 520.686 người, giảm 5.319 người so với năm 2023; tỷ lệ bao phủ BHYT so với dân số là 92,22%¹². Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2024 về Quy chế phối hợp trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm nhân Ngày BHYT Việt Nam 01/7; tham mưu Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh công tác BHYT trong tình hình mới”. Thường xuyên chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh.

1.6. Quản lý Nhà nước và điều hành ngành Y tế

a) Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo và điều hành trong lĩnh vực y tế¹³.

¹² Báo cáo số 1303/BC-BHXH ngày 05/7/2024 của BHXH tỉnh Kon Tum tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

¹³ Tham mưu Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 26-01-2024 thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25-10-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới. Tham

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao; chủ động xây dựng và ban hành các kế hoạch, chương trình công tác trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và phát triển ngành Y tế năm 2024. Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2024; Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 lĩnh vực y tế, dân số và các chương trình, kế hoạch chuyên môn trong lĩnh vực y tế, dân số.

b) Cải cách hành chính

- *Cải cách thể chế:* Thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp¹⁴. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của Hội đồng nhân dân tỉnh. Xây dựng kế hoạch và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2024¹⁵.

- *Cải cách thủ tục hành chính:* Kịp thời theo dõi, rà soát, trình công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan

muu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 08/01/2024 kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh COVID-19 giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 906/KH-UBND ngày 19/3/2024 triển khai thực hiện Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 26-01-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25-10-2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới; Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 19/3/2024 phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 1389/KH-UBND ngày 23/4/2024 triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo nguồn cung ứng vắc xin cho tiêm chủng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1598/KH-UBND ngày 09/5/2024 thực hiện và nâng cao các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích để người dân sinh ít con nhằm đạt mức sinh thay thế, duy trì đến năm 2030; Kế hoạch số 1693/KH-UBND ngày 17/5/2024 thực hiện Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1773/KH-UBND ngày 22/5/2024 triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum...

¹⁴ Báo cáo 344/BC -SYT ngày 28/01/2024 đánh giá thực trạng thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Y tế; Báo cáo 276/BC-SYT ngày 23/01/2024 kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 – 2023; Công văn số 64/SYT-TCHC ngày 05/01/2024 V/v rà soát, xác định hiệu lực pháp lý của văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành

¹⁵ Kế hoạch số 4861/KH-SYT ngày 28/12/2023 thực hiện công tác pháp chế; kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong ngành Y tế tỉnh Kon Tum năm 2024; Kế hoạch 1347/KH-SYT ngày 09/5/2023 của Sở Y tế Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 tại Sở Y tế; Quyết định số 225/QĐ-SYT ngày 09/5/2023 Về việc thành lập Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc phạm vi tham mưu, quản lý của Sở Y tế, kỳ 2019 – 2023.

hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định¹⁶. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- *Cải cách tổ chức bộ máy, chế độ công vụ*: Thực hiện quy trình kiện toàn các chức danh lãnh đạo tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (*Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện: Tu Mơ Rông, Ngọc Hồi, Sa Thầy, Kon Rẫy, Kon Plông, Ia H'Drai...*). Ban hành quyết định điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở Y tế. Tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc Sở Y tế¹⁷. Xây dựng dự thảo Đề án chuyển giao các Trung tâm Y tế huyện, thành phố do Sở Y tế quản lý về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý. Phối hợp với các ngành chức năng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định¹⁸ về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Y tế tỉnh Kon Tum; Quyết định¹⁹ về việc phê duyệt tạm thời vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; Quyết định²⁰ bãi bỏ Quyết định số 23/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

- *Cung cấp dịch vụ công trực tuyến*: Tiếp tục đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Ngành Y tế đang cung cấp 137 thủ tục hành chính, trong đó có 58 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 36 dịch vụ công trực tuyến một phần. Trong 6 tháng đầu năm, tiếp nhận 545 hồ sơ, trong đó: 458 hồ sơ trực tuyến (*chiếm 84,03%*); đã giải quyết đúng hạn: 499 hồ sơ (*chiếm 91,6%*), không có hồ sơ giải quyết trễ hạn. Tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt trên 99% (*trừ các hồ sơ dùng xử lý không phải số hóa*).

c) Công tác thanh tra, kiểm tra: Thực hiện 02 cuộc thanh tra hành chính (*kỳ trước chuyển sang 01 cuộc và triển khai trong kỳ 01 cuộc*); phát hiện vi phạm và thu hồi về ngân sách Nhà nước 14 triệu đồng; xử lý hành chính (*kiểm điểm làm rõ trách nhiệm*) 05 cá nhân. Thực hiện 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về kiểm tra hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, vị thuốc y học cổ truyền, vật tư y tế; an toàn vệ

¹⁶ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc các lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh; Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 22/04/2024 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế trên địa bàn tỉnh.

¹⁷ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

¹⁸ Quyết định số 105/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh.

¹⁹ Quyết định số 177/2024/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh.

²⁰ Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh.

sinh thực phẩm; kết quả phát hiện 08 cá nhân vi phạm²¹; xử phạt với số tiền 23,5 triệu đồng.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Các chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng chưa đạt tiến độ được giao. Nguyên nhân: Trong năm 2024 vừa triển khai tiêm chủng thường xuyên cho đối tượng 2024, vừa triển khai tiêm vét, tiêm bù cho đối tượng bị sót mũi năm 2023 do đó đối tượng đông, số mũi tiêm lớn; một số vắc xin cung ứng bị gián đoạn: Vắc xin DPT-VGB-Hib có từ tháng 01/2024, tuy nhiên, tổng số liều đã được cung ứng từ đầu năm đến nay chưa đáp ứng đủ nhu cầu tiêm chủng của toàn tỉnh để triển khai tiêm chủng cho nhóm đối tượng của năm 2024 và tiêm bù/tiêm vét cho nhóm đối tượng của năm 2023 (*đã cấp 21.650/60.000 liều nhu cầu*); vắc xin IPV có từ tháng 4/2024.

2.2. Còn nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; vẫn tồn tại thức ăn đường phố đang hoạt động nhưng không đáp ứng các điều kiện ATTP. Nguyên nhân: Đa số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh dạng nhỏ lẻ, cung cấp suất ăn hàng ngày không nhiều nên thu nhập không đủ đóng thuế do đó né tránh việc đăng ký kinh doanh; thức ăn đường phố không có địa điểm cố định, hoạt động không thường xuyên dẫn đến ít được tuyên truyền hướng dẫn, do đó việc hiểu biết và tuân thủ thực hành ATTP chưa cao, bên cạnh đó kinh tế không cao nên việc trang bị trang thiết bị, dụng cụ, cơ sở vật chất chưa đáp ứng các điều kiện ATTP đối với thức ăn đường phố; công tác tuyên truyền bảo đảm ATTP chưa thường xuyên liên tục.

2.3. Việc triển khai các dịch vụ kỹ thuật trong khám, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật tại một số cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã còn hạn chế. Nguyên nhân thiếu về nhân lực và trang thiết bị; thiếu bác sỹ, cán bộ có kinh nghiệm, có trình độ chuyên khoa.

2.4. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên có xu hướng gia tăng và còn cao ở một số địa phương. Nguyên nhân:

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể ở một số cơ quan, địa phương chưa nhận thức đầy đủ tính chất khó khăn, phức tạp và lâu dài của công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình (*DS-KHHGD*), chưa sâu sát trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách *DS-KHHGD*; chưa thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh trong công tác *DS-KHHGD*.

- Việc thiếu phương tiện tránh thai đặc biệt là que cấy, thuốc tiêm tránh thai, bao cao su ảnh hưởng rất nhiều đến công tác vận động thực hiện *KHHGD*.

²¹ Nội dung vi phạm: Không niêm yết giá bán buôn, bán lẻ bằng đồng Việt Nam hoặc niêm yết không đầy đủ, không đúng quy định, không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng tại nơi giao dịch hoặc nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược; Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề Dược đối với trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề Dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược tại cơ sở; vi phạm về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Công tác truyền thông, tư vấn còn nhiều hạn chế; hoạt động tuyên truyền, vận động lồng ghép chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD (CSSKSS/KHHGD) ở vùng có mức sinh cao, vùng đông dân, vùng khó khăn chưa được thường xuyên.

- Nhận thức và đời sống của một bộ phận người dân vẫn chưa cao, một số phong tục tập quán còn lạc hậu vẫn còn tư tưởng sinh nhiều con để có thêm nguồn lao động, để xét vào hộ nghèo, để được hưởng chế độ chính sách.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời, cụ thể hóa những chủ trương, định hướng của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương trong lĩnh vực y tế. Trong đó tập trung tham mưu trình UBND tỉnh và triển khai thực hiện:

- Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thanh toán bảo hiểm y tế nhưng không phải là đối tượng khám chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*trình tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh*).

- Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh (*đã trình tại Tờ trình số 2525/TTr-SYT ngày 29/6/2024*);

- Các quyết định của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ công lĩnh vực y tế và dân số: (i) Định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; (ii) Định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động điều trị nhiễm HIV bằng thuốc kháng vi rút HIV (ARV) và (iii) Định mức kinh tế - kỹ thuật gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở (*hoàn thành trong tháng 10 năm 2024*);

- Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về quản lý giá thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố quản lý;

- Đề án chuyển giao các Trung tâm Y tế huyện, thành phố do Sở Y tế quản lý về cho các huyện, thành phố quản lý theo đúng quy định; Đề án Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III ngành Y tế tỉnh Kon Tum;

- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm...

2. Y tế dự phòng

- Tích cực tham mưu, chỉ đạo và phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh (*giám sát, cách ly, xét nghiệm, tiêm vắc xin...*). Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch, nhất là sự xuất hiện của các

biến thể mới của COVID-19, bệnh than, sốt xuất huyết Dengue, các bệnh truyền nhiễm khác; tăng cường chỉ đạo giám sát, sàng lọc phát hiện sớm các ca mắc bệnh tại cộng đồng và tại các cơ sở điều trị nhằm hạn chế tỷ lệ mắc và tử vong; triển khai xử lý các ổ dịch, hạn chế lây lan ra diện rộng. Chủ động có các giải pháp ứng phó với các dịch bệnh có nguy cơ bùng phát trên địa bàn và ngăn chặn, kiểm soát ngay tại Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y với các dịch bệnh mới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm mới nổi; đồng thời tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe về các hoạt động khác thuộc lĩnh vực y tế dự phòng (*dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, bệnh không lây nhiễm, phòng chống HIV/AIDS, sức khỏe môi trường...*).

- Tiếp tục triển khai các hoạt động tiêm chủng mở rộng (TCMR) tại các huyện, thành phố đảm bảo an toàn tiêm chủng và tiếp tục triển khai tiêm bù, tiêm vét các loại vắc xin trong TCMR cho đối tượng năm 2023 và vắc xin phòng COVID-19 theo tiến độ phân bổ vắc xin từ Bộ Y tế. Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia tại các trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung y tế trong các chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được giao (*Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*). Chú trọng hiệu quả, lồng ghép với việc thực hiện các hoạt động kiểm soát bệnh không lây nhiễm, phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, sức khỏe môi trường, y tế trường học, bệnh nghề nghiệp, phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt... nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông dinh dưỡng lồng ghép với các chương trình y tế khác tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cao, các xã trong lộ trình đăng ký đạt tiêu chí Nông thôn mới; triển khai hoạt động truyền thông nhóm, tư vấn, giáo dục kiến thức về phòng chống suy dinh dưỡng, hưởng ứng Tuần lễ “Thế giới Nuôi con bằng sữa mẹ” và Tuần lễ “Dinh dưỡng và phát triển”; triển khai hoạt động bổ sung vitamin A kết hợp với cân đo trẻ đợt 2 năm 2024.

- Tổ chức giám sát hỗ trợ việc thực hiện tiêu chí vệ sinh môi trường tại các xã mục tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024; Tiếp tục các hoạt động xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tổ chức triển khai tập huấn đào tạo kỹ thuật dự phòng sâu răng và chăm sóc răng ban đầu theo mô hình Trường - Trạm cho nhân viên y tế trường học; từng bước triển khai mô hình Trường - Trạm tại tỉnh Kon Tum.

3. Khám chữa bệnh, phục hồi chức năng

- Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và thường trực cấp cứu. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng bệnh viện, chất lượng dịch vụ y tế ở tất cả các tuyến, nâng cao sự hài lòng của người dân; xây dựng,

ban hành các phác đồ điều trị và các quy trình kỹ thuật chuyên môn; phát triển bổ sung danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật; cải thiện chất lượng chăm sóc người bệnh, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ và chăm sóc người bệnh toàn diện; thực hiện tốt công tác kiểm soát nhiễm khuẩn; xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung về đào tạo, chuyên giao gói kỹ thuật theo Đề án 1816 và chỉ đạo tuyến. Tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác giữa Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh với Sở Y tế tỉnh Kon Tum; chương trình hợp tác giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi với các bệnh viện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, hợp tác giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi với các bệnh viện thuộc các tỉnh Nam Lào.

- Cung cấp các dịch vụ phục hồi chức năng đa ngành đến người khuyết tật. Giúp người dân, người khuyết tật tiếp cận các kỹ thuật phục hồi chức năng để hồi phục, cải thiện các chức năng cơ thể, giúp người bệnh hòa nhập với môi trường sống bình thường. Khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh.

4. An toàn thực phẩm (ATTP): Tiếp tục tham mưu, chỉ đạo, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai công tác bảo đảm an ATTP. Trong đó:

- Tổ chức triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP tết Trung thu năm 2024; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về ATTP;

- Thực hiện kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định;

- Rà soát, điều tra, thống kê và phân loại các loại hình cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, dịch vụ nấu ăn lưu động, kinh doanh thức ăn đường phố;

- Giám sát, kiểm soát ATTP các cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, các hội nghị, lễ hội khi có sự chỉ đạo của cấp trên;

- Điều tra, xử lý kịp thời khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra, lấy mẫu thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc thực phẩm, xét nghiệm tìm nguyên nhân ngộ độc thực phẩm; báo cáo kết quả điều tra theo quy định;

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý hồ sơ cấp các loại giấy chứng nhận về lĩnh vực ATTP theo phân công, phân cấp; tiếp nhận và quản lý hồ sơ, tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm, cấp giấy tiếp nhận bản công bố bản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

5. Dân số và phát triển

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, phối hợp đồng bộ với các cấp, các ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện công tác dân số và phát triển đến tận cơ sở, tập trung các địa bàn có mức sinh và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao. Triển khai mô hình Cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên.

- Triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn (*khu vực II, III*) đợt 2 năm 2024.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động về dân số và phát triển. Phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai, phổ biến rộng rãi nội dung tinh thần các Nghị quyết, Chỉ thị về dân số và phát triển tới các cấp, các ngành trên địa bàn toàn tỉnh và đội ngũ cán bộ, công chức. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân ngày Tránh thai Thế giới (26/9), ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10), ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10) và tổ chức các hoạt động kỷ niệm nhân ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Triển khai các Mô hình/ chương trình/ đề án nâng cao chất lượng dân số như: Mô hình khám sức khỏe và tư vấn tiền hôn nhân, Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh, Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, Đề án tư vấn, chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng, Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ KHHGĐ cho vị thành niên/ thanh niên, Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đảm bảo hậu cần và cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình ở các tuyến.

6. Đảm bảo cung cấp đủ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, hóa chất phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác. Tăng cường các biện pháp phát hiện và thu hồi thuốc không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm về chất lượng, giá thuốc theo quy định của pháp luật.

7. Hoàn thiện, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng các dự án, công trình đầu tư: Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Ia H' Drai (*quy mô 60 giường bệnh*); Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Trung tâm Y tế các huyện Đăk Hà và Đăk Glei; cải tạo, sửa chữa trạm Y tế các xã: Hiếu, Đăk Ring, Đăk Nên, Đăk Tăng, huyện Kon Plông và xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy; xây mới trạm Y tế các xã: Tu Mơ Rông huyện Tu Mơ Rông, Đăk Pxi huyện Đăk Hà và Phòng khám Đa khoa khu vực Đăk Rve huyện Kon Rẫy.

Triển khai thực hiện các dự án: Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường (giai đoạn 2); đầu tư cải tạo, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Kon Plông; Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các Trạm Y tế thuộc Chương trình Đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Kon Tum.

9. Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới” (*Kế hoạch 906/KH-UBND của UBND tỉnh*). Tiếp tục bố trí, sắp xếp, kiện toàn lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị trực thuộc; bố trí công chức, viên chức và người lao động đúng yêu cầu, điều kiện, tiêu chuẩn từng vị trí làm việc; đào tạo, chuyển giao kỹ thuật để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III của ngành Y tế tỉnh.

10. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, thực hiện Đề án 06 và bảo đảm an toàn thông tin. Trong đó tập trung đẩy mạnh triển khai một số nội dung trọng tâm như sau: (i) Thanh toán không dùng tiền mặt, liên thông giấy chứng sinh, giấy báo tử lên, giấy khám sức khỏe lái xe và đơn thuốc điện tử; (ii) Triển khai Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa theo Kế hoạch số 1269/KH-SYT ngày 11/4/2024 của Sở Y tế; (iii) Triển khai thực hiện đầy đủ các chức năng của phần mềm quản lý trạm y tế theo quy định của Bộ Y tế và lập hồ sơ sức khỏe điện tử; (iv) Đảm bảo việc liên thông dữ liệu phục vụ việc quản lý, giám định thanh toán BHYT và các chế độ liên quan theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế; ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng phần mềm VneID thay thế thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh; ứng dụng các phần mềm số hóa bệnh viện như lưu trữ và quản lý hình ảnh (PACS) và Quản lý xét nghiệm (LIS)...; triển khai Nền tảng quản lý lưu trữ (ASM); (v) Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin theo chỉ đạo của Sở Y tế tại Công văn số 1700/SYT-TCHC ngày 13/5/2024; (vi) Triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06 trong lĩnh vực y tế tại Kế hoạch số 3858/KH-SYT ngày 03/11/2023 của Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- Ban VHXH - HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Công đoàn ngành Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;
- Các phòng và Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH Y TẾ,
DÂN SỐ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024
1	Tỷ số giới tính khi sinh	%	109,2	<108	114,16
2	Tỷ lệ sử dụng các biện pháp tránh thai	%	61,78	63,0	61,42
3	Tỷ lệ sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại	%	60,65	61,5	60,31
4	Sàng lọc trước sinh	ca	53	2.552	270
5	Sàng lọc sơ sinh	ca	284	2.552	336
6	Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên	%	13,5	<13,0	13,65
7	Tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm gây dịch được báo cáo trong năm trên 1.000 dân	‰	15,7	<53,0	28,0
8	Tỷ lệ mắc lao trên 100.000 dân	/100.000	34,5	<92,0	31,0
9	Tỷ lệ phát hiện phong trên 100.000 dân	/100.000	0,17	<0,4	0,2
10	Tỷ lệ lưu hành phong trên 10.000 dân	/10.000	0,03	<0,2	0,03
11	Tỷ suất mắc sốt rét trên 1.000 dân	‰	0	0,02	0
12	Số người chết do sốt rét trên 1.000 dân	Người	0	0	0
13	Tỷ lệ mắc sốt xuất huyết trên 100.000 dân	/100.000	7,4	<120	23,84
14	Tỷ lệ chết/mắc do sốt xuất huyết	%	0	0	0
17	Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được phát hiện	%	35,2	50,0	40,3
18	Tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được phát hiện	%	35,9	45,0	41,0
19	Tỷ lệ trẻ <1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ	%	41,1	≥97,0	27,7
20	Tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm UV2+	%	43,3	≥92,0	42,7
21	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống		0	31,8	0
22	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kì	%	85,5	87,0	90,2
23	Tỷ lệ bà mẹ/trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh	%	91,0	88,0	94
24	Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ có kỹ năng đỡ	%	84,7	88,5	82,2

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện 6 tháng năm 2024
25	Tỷ lệ cơ sở cung cấp dịch vụ đỡ đẻ thực hiện chăm sóc trẻ sơ sinh thiết yếu sớm ngay sau đẻ (EENC)	%	100	100	100
26	Tỷ lệ trẻ sơ sinh cân nặng < 2500gr	%	2,9	<4,0	6,2
27	Tỷ lệ trẻ từ 6-60 tháng tuổi được uống Vitamin A	%	98,9	98,0	98,9
29	Tỷ lệ trẻ từ 25-60 tháng được uống thuốc tẩy giun	%	99,2	98,0	99,1
30	Số ca nhiễm HIV mới phát hiện trên 100.000 dân	ca	2,6	6,0	2,0
31	Tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS trên 100.000 dân	ca	0,3	1,0	0,5
32	Tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn tiếp cận nhà tiêu hợp vệ sinh	%	73,2	74,0	73,8
33	Tỷ lệ hộ gia đình toàn tỉnh có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	79,5	80,5	80,5
34	Số vụ ngộ độc thực phẩm trên 30 người mắc	vụ	0	0	0
35	Tỷ lệ mắc NĐTP cấp tính trong vụ ngộ độc được ghi nhận /100.000 dân	/100.000	1,2	<7	0
36	Công suất sử dụng giường bệnh công lập	%	61,3	x	59,8
-	Bệnh viện tuyến tỉnh	%	76,1	85,4	76,3
-	Trung tâm Y tế có giường bệnh	%	41,6	62,6	36,6
-	Phòng khám đa khoa khu vực	%	36,4	53,8	60,3
37	Số giường bệnh trên vạn dân	Giường	39,3	39,3	39,3
38	Số lượt khám chữa bệnh công lập	Lượt	460.856	X	463.690
39	Số lượt điều trị nội trú công lập	Lượt	37.529	X	37.575
40	Số bác sỹ trên vạn dân	/10.000	10,4	10,5	10,4
41	Số dược sỹ đại học trên vạn dân	/10.000	1,0	1,0	1,1
42	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia y tế xã	%	99	99	99
43	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có bác sỹ	%	100	100	100
44	Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế	%	92,5	94,15	92,22
45	Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử	%	77,2	≥90	90

Phụ lục II**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN**

TT	Đơn vị	Kết quả phúc tra năm 2023 của Sở Y tế	
		Điểm trung bình	Số tiêu chí mức 1
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	3,36	0
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi	3,09	0
3	Bệnh viện YDCT-PHCN	2,52	3
4	Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei	2,47	3
5	Trung tâm Y tế huyện Đắk Hà	2,67	1
6	Trung tâm Y tế huyện Đắk Tô	2,76	0
7	Trung tâm Y tế huyện Sa Thầy	2,67	0
8	Trung tâm Y tế huyện Tu Mơ Rông	2,76	0
9	Trung tâm Y tế huyện Kon Rẫy	2,34	4
10	Trung tâm Y tế huyện Kon Plông	2,71	1
11	Trung tâm Y tế huyện Ia H'Drai	2,43	14